

Số: /QĐ-SYT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
đợt 23 năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ đề nghị của Tổ Thư ký thẩm định hồ sơ cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép hành nghề (GPHN) khám bệnh, chữa bệnh cho 46 cá nhân (danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục QLKCB - BHYT (báo cáo);
- BGD Sở Y tế;
- Website Sở Y tế;
- Lưu VT, NV.

(Tuần Anh 15/10/2025)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Bình

DANH SÁCH CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỢT 23 NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày tháng năm 2025 của Sở Y tế)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Số CCCD	Quốc tịch	Chức danh chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Số GPHN
1	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆP	09/02/1987	051187010575	Việt Nam	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	001540/ĐNAI-GPHN
2	BÙI VĂN LUÂN	30/07/1991	042091020368	Việt Nam	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	001541/ĐNAI-GPHN
3	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	08/06/1983	011183003077	Việt Nam	Hộ sinh	Hộ sinh	001542/ĐNAI-GPHN
4	NGUYỄN BẢO LONG	05/12/1988	075088002208	Việt Nam	Kỹ thuật y	Hình ảnh y học	001543/ĐNAI-GPHN
5	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	08/12/2000	070300010056	Việt Nam	Bác sỹ	Răng hàm mặt	001544/ĐNAI-GPHN
6	LÝ THỊ MỸ DUYÊN	28/10/1991	045191003397	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001545/ĐNAI-GPHN
7	KIM DĂNG	01/01/1980	070080000214	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001546/ĐNAI-GPHN
8	HUỲNH THỊ THU TRÂM	30/06/1986	070186002234	Việt Nam	Hộ sinh	Hộ sinh	001547/ĐNAI-GPHN
9	VŨ THỊ PHƯƠNG THẢO	17/12/1992	070192002586	Việt Nam	Kỹ thuật y	Phục hồi chức năng	001548/ĐNAI-GPHN
10	TRẦN THỊ THU ĐIỂM	24/03/1991	070191001499	Việt Nam	Kỹ thuật y	Phục hồi chức năng	001549/ĐNAI-GPHN
11	NGUYỄN THỊ THU THÚY	26/06/1983	001183058650	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001550/ĐNAI-GPHN
12	PHẠM THỊ HỒNG VÂN	25/07/1983	042183003678	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001551/ĐNAI-GPHN
13	VŨ THỊ THOA	01/01/1981	040181012289	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001552/ĐNAI-GPHN
14	LƯƠNG THÚY HIỀN	15/01/2002	070302010098	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001553/ĐNAI-GPHN

15	VŨ THỊ QUỲNH HƯƠNG	23/03/2002	070302005444	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001554/ĐNAI-GPHN
16	VÕ THỊ THANH TÂM	02/04/2002	070302002652	Việt Nam	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	001555/ĐNAI-GPHN
17	PHAN THỊ ÁNH TUYẾT	17/07/2002	038302029239	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001556/ĐNAI-GPHN
18	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG TRINH	14/04/2002	075302002174	Việt Nam	Kỹ thuật y	Phục hồi chức năng	001557/ĐNAI-GPHN
19	DƯƠNG ĐỨC NAM	10/02/1985	062085000005	Việt Nam	Y sỹ	Đa khoa	001558/ĐNAI-GPHN
20	LÊ THỊ NGỌC ÁNH	20/01/1987	001187054531	Việt Nam	Y sỹ	Y học cổ truyền	001559/ĐNAI-GPHN
21	VŨ THỊ NGỌC YẾN	08/11/1993	075193005915	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001560/ĐNAI-GPHN
22	NGUYỄN THUY NGÂN TUYẾN	06/05/2001	075301019714	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001561/ĐNAI-GPHN
23	LÊ THỊ THU HƯƠNG	04/12/1990	038190035686	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001562/ĐNAI-GPHN
24	TRẦN MINH QUANG	01/12/1990	079090014344	Việt Nam	Y sỹ	Y học cổ truyền	001563/ĐNAI-GPHN
25	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	01/06/2002	075302009207	Việt Nam	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	001564/ĐNAI-GPHN
26	TRẦN BÌNH ĐĂNG	01/12/1976	075076013559	Việt Nam	Y sỹ	Y học cổ truyền	001565/ĐNAI-GPHN
27	TRẦN TẤN PHÁT	07/11/1984	075084001160	Việt Nam	Y sỹ	Y học cổ truyền	001566/ĐNAI-GPHN
28	MAI THỊ KIỀU DIỄM	21/06/2003	066303001750	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001567/ĐNAI-GPHN
29	ĐÀO THỊ HOÀNG ANH	10/02/2001	070301000756	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001568/ĐNAI-GPHN
30	NÔNG THỊ HƯƠNG	13/01/1998	067198005556	Việt Nam	Bác sỹ	Y khoa	001569/ĐNAI-GPHN
31	TRẦN NGUYỄN THÂN	15/12/1993	060093003986	Việt Nam	Y sỹ	Đa khoa	001570/ĐNAI-GPHN

32	NGUYỄN THẢO NHƯ TRÂM	03/12/1998	058198001674	Việt Nam	Bác sỹ	Răng hàm mặt	001571/ĐNAI-GPHN
33	NGUYỄN THỊ KỶ DUYÊN	20/08/2002	075302013334	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001572/ĐNAI-GPHN
34	VÕ THỊ KIM ANH	24/11/1997	070197005918	Việt Nam	Bác sỹ	Chuyên khoa Phục hồi chức năng	001573/ĐNAI-GPHN
35	NGUYỄN THỊ BẢO NGÀ	13/07/2002	075302008450	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001574/ĐNAI-GPHN
36	NGUYỄN THỊ NHÃN	26/10/1998	045198007823	Việt Nam	Bác sỹ	Răng hàm mặt	001575/ĐNAI-GPHN
37	BÙI THỊ THANH HUYỀN	10/10/1977	036177015417	Việt Nam	Y sỹ	Y học cổ truyền	001576/ĐNAI-GPHN
38	TRẦN TRỌNG HỒ	22/02/1992	040092025351	Việt Nam	Bác sỹ	Y khoa	001577/ĐNAI-GPHN
39	LÊ THỊ NGỌC ÂN	09/09/1995	077195001736	Việt Nam	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	001578/ĐNAI-GPHN
40	NGUYỄN NHẬT MINH	25/03/2000	075200020102	Việt Nam	Bác sỹ	Y khoa	001579/ĐNAI-GPHN
41	BÙI NGUYỆT ANH	13/11/2000	077300003588	Việt Nam	Y sỹ	Đa khoa	001580/ĐNAI-GPHN
42	PHẠM THỊ TRÚC PHƯƠNG	05/10/2000	070300001211	Việt Nam	Y sỹ	Y học cổ truyền	001581/ĐNAI-GPHN
43	MA THỊ HUỆ	22/12/1998	066198014886	Việt Nam	Bác sỹ	Chuyên khoa Phụ sản	001582/ĐNAI-GPHN
44	TẠ VIỆT ÁNH	30/10/1998	025198011079	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001583/ĐNAI-GPHN
45	NGUYỄN LÊ THU THẢO	30/12/2003	049303007949	Việt Nam	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001584/ĐNAI-GPHN
46	LÊ THỊ TRÀ GIANG	14/08/2002	075302012101	Việt Nam	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	001585/ĐNAI-GPHN